

Bản án số: 339 /2020/HSST

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB, THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Bà Nguyễn Thị Bắc

2) Ông Tạ Quốc Minh

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố HN.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận LB-Thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh– Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố HN, đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 363/2020, ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **NDH**, sinh năm: 1985. HKTT: Thôn CD, xã NT, huyện TL, HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: NDH sinh năm 1959. Con bà: ĐTL, sinh năm 1962. Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000556 lập ngày 21/9/2020 tại Công an quận LB và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 03 tiền án.

- Bản án số 77/HSST ngày 15/12/2010 TAND thành phố HY, tỉnh HY xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 11 tháng 24 ngày về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 6.500.000 đồng). Nộp án phí ngày 24/02/2011. Bị cáo chưa được xóa án tích.

- Bản án số 259/HSST ngày 12/11/2013 TAND quận Hoàn Kiếm, HN xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2013, ra trại ngày 30/9/2016. Nộp án phí ngày 13/01/2014. Bị cáo chưa được xóa án tích.

- Bản án số 270/HSST ngày 29/7/2017 TAND Thành phố HN xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2013, ra trại ngày 08/11/2016, ra trại ngày 08/5/2020. Nộp án phí ngày 04/12/2017. Bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 18/9/2020, tạm giam từ ngày 21/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2-Công an Thành phố HN.

(có mặt tại phiên tòa)

Họ và tên: **LDC** sinh năm: 1994.HKTT: Thôn LH, xã NT, huyện TL, HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: Không. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: LVB sinh năm1966. Con bà: LTL sinh năm 1967. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000483 lập ngày 14/8/2020 tại Công an quận LB và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 02 tiền án.

-Bản án số 16/HSST ngày 26/4/2012 TAND huyện KX, tỉnh TB xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.850.000 đồng). Bị can phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, được xóa án tích theo Điều 107 Bộ luật hình sự.

-Bản án số 31/HSST ngày 18/8/2013 TAND huyện TM, HD xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.400.000 đồng). Ra trại ngày 29/5/2014. Nộp án phí ngày 28/8/2013. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 11/8/2020, tạm giam từ ngày 20/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2-Công an Thành phố HN.

(có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Chị VKA, sinh năm 1991; HKTT: thôn YK, YT, GL, HN.
2. Chị NTH, sinh năm 1985; HKTT: thôn T, xã VH, ĐA, HN.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh HVL, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 3 phố MK, phường ĐN, TS, BN.

(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07h30 phút ngày 20/7/2020 NDH đến rủ LDC lên HN cướp giật tài sản, C đồng ý. Sau đó H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đồng, không đeo BKS chở C đi vào hướng trung tâm HN. Tại đây, các đối tượng phát hiện anh NVĐ (SN: 1990, HKTT: YK, YT, GL, HN) điều khiển xe máy BKS 29N1-519.22 phía sau chở vợ là chị VKA, trên tay trái chị KA cầm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng. Sau đó các đối tượng bám theo vợ chồng anh Đ đi qua cầu V sang quận LB, xuống đường dẫn để ra đường NVL. Khi đi đến vị trí điểm quay đầu đối diện Hyundai Bắc Việt số 467 đường NVL thì anh Đ quay xe để sang đường, lợi dụng sơ hở NDH điều khiển xe máy áp sát bên trái chị KA còn LDC ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị KA. Sau đó H và C bỏ chạy về hướng cầu C. Chị KA cùng với anh Đ đuổi

theo 02 đối tượng trên đến khu vực hồ S thì mất dấu. H và C tiếp tục bỏ chạy về hướng C, vào đường NGT, đi qua cầu Đ đến cửa hàng mua bán điện thoại số 3 phố MK, phường ĐN, TS, BN bán chiếc điện thoại trên cho anh HVL (SN:1993, là chủ cửa hàng) được 8.000.000 đồng. H chia cho C 4.000.000 đồng.

Khoảng 18h ngày 29/7/2020, cũng với thủ đoạn như trên NDH điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đồng không đeo BKS chở C đi trên đường CL, phường LB, quận LB, HN. Khi đi đến vỉa hè cửa hàng hoa Sắc màu thì phát hiện chị NTH (SN: 1985, HKTT: VH, ĐA, HN) đang đứng trên vỉa hè, trên tay trái cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng. H điều khiển xe đi lên vỉa hè còn C dùng tay trái giật được chiếc điện thoại của chị H. Sau đó 02 đối tượng bỏ chạy về hướng CL- TB rồi mang chiếc điện thoại trên bán cho anh HVL tại địa chỉ: số 3 phố MK, phường ĐN, TS, BN được 8.000.000 đồng. H chia cho C 4000.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại cướp giật được, H và C đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 11/8/2020, LDC (SN: 1994, HKTT: Thôn LH, xã NT, TL, HY) và ngày 18/9/2020, NDH (SN: 1985, HKTT: Thôn CĐ, xã NT, TL, HY) đến Công an quận LB, HN đầu thú về việc vào ngày 20/7/2020 và 29/7/2020 H có hành vi sử dụng xe máy Novo LX màu đồng chở LDC đi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng tại khu vực số nhà 467 đường NVL, phường PĐ, LB, HN và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng tại khu vực trước cửa hàng bán hoa ở đường C, phường LB, quận LB, HN.

Tại Bản kết luận định giá số 145 và 146/KL-HS ngày 26/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận LB kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng 256 Gb trị giá 25.000.000 đồng và 01 sim số 0918121007 trị giá 0 đồng (tài sản của chị NTH).
- 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng 256 Gb trị giá 25.000.000 đồng và 01 sim số 0988658855 trị giá 0 đồng (tài sản của chị VKA).

Tại bản cáo trạng số 358/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã truy tố bị cáo NDH và LDC phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Hai bị cáo khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận LB sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; trình bày lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm c, d, i khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt NDH từ 45 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Đề nghị áp dụng điểm c, d, khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt LDC từ 42 tháng đến 45 háng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

Đề nghị áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự: Buộc hai bị cáo phải truy nộp số tiền hưởng lợi bất chính mỗi bị cáo 8.000.000 đồng.

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về phần dân sự nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía sau có chữ Style, 01 quần bò màu đen, 01 áo sơ mi dài tay, hoa văn màu nâu, 01 khẩu trang vải màu ghi

Anh HVL không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường số tiền 16.000.000 anh đã trả cho hai bị cáo nên không xem xét giải quyết.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận LB, Thành phố HN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận LB, Thành phố HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 20/7/2020, tại khu vực số nhà 467 đường NVL, phường PĐ, quận LB, HN, NDH có hành vi điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đồng không đeo BKS chở LDC ngồi sau cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng kèm 01 sim, trị giá 25.000.000 đồng của chị VKA.

- Khoảng 18h ngày 29/7/2020, tại khu vực trước cửa hàng vườn hoa Sắc màu, đường C, phường LB, quận LB, HN, NDH có hành vi điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đồng không đeo BKS chở LDC ngồi sau cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng kèm 01 sim, trị giá 25.000.000 đồng của chị NTH.

Tổng giá trị tài sản hai lần các bị can chiếm đoạt là 50.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội lần này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cướp giật tài sản”. Bị cáo H và bị cáo C dùng xe máy thực hiện hành vi phạm tội với tổng số tiền hai bị cáo chiếm đoạt được là 50.000.000 đồng. Bị cáo H có 03 tiền án chưa được xóa. Hành vi phạm tội này của bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 là tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận LB truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, trong đó bị cáo H là người khởi xướng, bị cáo C là người thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo H có 03 tiền án chưa được xóa đã được xác định là tình tiết định khung. Bị cáo C có 02 tiền án đã được xóa tuy không phải là tái phạm nhưng điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và hai bị cáo đều ra đầu thú. Bị cáo H có bố được Chủ tịch nước tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, có mẹ đạt danh hiệu phụ nữ xuất sắc 5 năm cấp huyện trong phong trào phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập không ổn định, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, do vậy thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự do vậy không giải quyết.

[6]. Xử lý vật chứng:

Đối với 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía sau có chữ Style, 01 quần bò màu đen, 01 áo sơ mi dài tay, hoa văn màu nâu, 01 khẩu trang vải màu ghi tạm giữ của LDC, bị cáo khai sử dụng khi phạm tội không còn giá trị sử dụng do vậy cho tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với anh HVL, quá trình điều tra xác định khi mua 02 chiếc điện thoại trên của NDH anh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với anh L. Đối với số tiền 16.000.000 đồng anh L trả cho các bị cáo để mua 02 chiếc điện thoại, anh không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả nên không đặt vấn đề xem xét xử lý và cũng thấy không cần buộc hai bị cáo phải truy nộp vì đây là quan hệ dân sự như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đồng, H khai trong quá trình bỏ trốn do thiếu tiền tiêu xài nên H đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c, d (i đối với H) khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo NDH và bị cáo LDC phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo NDH 42 (bốn mươi hai) tháng, thời hạn tù tính từ ngày bắt 18/9/2020.

Xử phạt bị cáo LDC 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 11/8/2020.

Áp dụng Điều 47 các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen phía sau có chữ Style, 01 quần bò màu đen, 01 áo sơ mi dài tay, hoa văn màu nâu, 01 khẩu trang vải màu ghi hiện đang lưu tại Chi Cục THA dân sự quận LB theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2020.

Về dân sự: Không

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận LB;
- Công an quận LB
- TAND Thành phố HN,
- VKSND TP HN;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố HN;
- Thi hành án dân sự quận LB
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga